

Bản án số: 86/2020/HNGĐ- ST

Ngày: 27/8/2020

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tăng

Ông: Trương Ngọc Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2020/TLST - HNGĐ ngày 17/3/2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/8/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đ A T – sinh năm 1985

Trú tại: Thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Ng Th H Y – sinh năm 1991

Trú tại: Thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/02/2020 và bản tự khai ngày 24/4/2020 của nguyên đơn Đ A T trình bày giữa anh và chị Ng Th H Y đã đăng ký kết hôn ngày 04/7/2011 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ L, huyện T H, tỉnh Qu B trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và đã sinh được 02 người

con. Sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy anh T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Y.

Con chung của vợ chồng: Hai vợ chồng có 02 người con chung là cháu Đ Ng Ph N, sinh ngày 23/11/2011 và cháu Đ Ng K Ng sinh ngày 30/10/2014. Sau khi ly hôn nguyện vọng của anh T là được nuôi dưỡng một trong hai cháu và cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Tài sản chung và các khoản vay chung: Anh T và chị Y tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên hòa giải ngày 25/5/2020 và tại phiên tòa hôm nay chị Ng Th H Y trình bày: Quá trình tìm hiểu để đi đến kết hôn chị nhất trí như ý kiến trình bày của anh T. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn mối quan hệ được nữa nên chị cũng nhất trí ly hôn. Giữa chị và anh T có 02 người con chung là cháu Đ Ng Ph N, sinh ngày 23/11/2011 và cháu Đ Ng K Ng sinh ngày 30/10/2014. Sau khi ly hôn nguyện vọng của chị YẾN là được nuôi dưỡng các con, nếu anh T xin được nuôi 01 cháu chị cũng nhất trí nhưng hiện nay các cháu ở cùng với chị nên chị yêu cầu anh T đảm bảo sự phát triển và ổn định cuộc sống để các cháu yên tâm học hành và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ/1 tháng.

Tài sản chung và các khoản vay chung: Anh T và chị Y tự thỏa thuận với nhau.

Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã tiến hành hòa giải nhiều lần, phân tích những mâu thuẫn của vợ chồng để mỗi bên tự khắc phục sửa chữa cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa hôm nay anh T và chị Y một mực xin được ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Đ A T và chị Ng Th H Y đã đăng ký kết hôn ngày 04/7/2011 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ L, huyện T H, tỉnh Qu B trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp nhưng do anh chị không thông cảm cho nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống mà hai bên không khắc phục được dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Xét thấy nguyện vọng của hai bên là hoàn toàn chính đáng vì mâu thuẫn vợ chồng rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận việc sự tự nguyện thỏa thuận ly hôn của anh T và chị Y. Hội đồng xét xử

áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Đ A T và chị Ng Th H Y là hoàn toàn có căn cứ hợp lý.

[2] Về con chung: Anh T và chị Y đều khai anh chị đều có thu nhập và đủ khả năng để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét thấy nguyện vọng của anh T và chị Y là hợp lý nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử giao chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đ Ng K Ng sinh ngày 30/10/2014. Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đ Ng Ph N, sinh ngày 23/11/2011.

[3] Tài sản chung và khoản vay chung: Anh T và chị Y tự thỏa thuận với nhau nên không xem xét.

[4] Án phí: Anh Đ A T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004226 ngày 17/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đ A T và chị Ng Th H Y

2. Về con chung: Xử giao chị Ng Th H Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đ Ng K Ng sinh ngày 30/10/2014. Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Đ Ng Ph N, sinh ngày 23/11/2011.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Anh Đ A T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004226 ngày 17/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/8/2020), đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND TT Đ L;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn